

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 24/BHC/2022

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA  
Địa chỉ: KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA I, PHƯỜNG AN BÌNH,  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
Điện thoại: 0251.3836199 Fax: 0251.3836213  
E-mail: bhs@bhconsumer.com  
Mã số doanh nghiệp: 3600495818

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo điểm k, điều 12, nghị định 15/2018/NĐ-CP do cơ sở đã có giấy chứng nhận FSSC 22000.

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên sản phẩm: **ĐƯỜNG TINH LUYỆN ĐẶC BIỆT**  
(Đóng hũ)

2. Thành phần: Đường mía 100%

3. Thời hạn sử dụng của sản phẩm: Sử dụng tốt nhất trước 48 tháng kể từ ngày sản xuất.  
Ngày sản xuất được in trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 800gr/ hũ.
- Chất liệu bao gói: Sản phẩm đựng trong hũ sản xuất từ nhựa PET hoặc PP, phần nắp được sản xuất từ nhựa PP, PET hoặc HDPE.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

5.1 Xuất xứ: Việt Nam

5.2 Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA.

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

5.3 Địa chỉ cơ sở sản xuất:

Tên cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA

Địa chỉ cơ sở: Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** đính kèm mẫu nhãn sản phẩm.

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**



Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

1. **Kim loại nặng:** QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Chì	mg/kg	0.5
2	Hàm lượng Thủy Ngân	mg/kg	0.05
3	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	1
4	Hàm lượng Asen	mg/kg	1

2. **Vi sinh:** Phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7270: 2003: Đường trắng và đường tinh luyện- yêu cầu vệ sinh: Vi sinh vật.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số VSV hiếu khí	Cfu/10g	200
2	Tổng số bào tử nấm men	Cfu/10g	10
3	Tổng số bào tử nấm mốc	Cfu/10g	10

3. **Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật:** Phù hợp thông tư 50/2016/TT-BYT – Thông tư quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

4. **Tiêu chuẩn của nhà sản xuất:**

**4.1. Chỉ tiêu cảm quan:**

- Trạng thái: Tinh thể đường tương đối đồng đều, toí khô.
- Mùi vị: Tinh thể đường cũng như dung dịch đường trong nước cất có vị ngọt, không có mùi lạ, vị lạ.
- Màu: Tinh thể đường có màu trắng óng ánh, khi pha trong nước cất, dung dịch đường trong suốt.

**4.2. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng saccharose	%	≥ 99.8

**4.3. Thông tin dinh dưỡng (/100 g)**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng	kcal	399.2
2	Hàm lượng hydrat cacbon	g	99.8
3	Hàm lượng chất đạm	%	0
4	Hàm lượng chất béo	%	0



4.4. **Hàm lượng hóa chất không mong muốn:** Phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7270:2003: Đường trắng và đường tinh luyện- yêu cầu vệ sinh: Dư lượng SO<sub>2</sub>

Sst	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng SO <sub>2</sub>	mg/kg	≤ 2

5. **Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát. Tránh nơi ẩm, nhiệt độ cao và dưới ánh nắng mặt trời
6. **Hướng dẫn sử dụng:** Sử dụng trực tiếp trong chế biến thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.



Đồng Nai, ngày 20 tháng 4 năm 2022



*Lê Đình Nghiêm*

